

Số: - KH/HNDT

Ninh Thuận, ngày tháng 01 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở;**  
**xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025**

-----

Căn cứ Kế hoạch số 34/KH-UBND, ngày 05/01/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch hướng dẫn các cấp Hội thực hiện trong năm 2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

1.1. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sâu rộng trong hội viên nông dân; thông qua các phong trào của Hội.

1.2. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị của Hội, nhất là những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần thống nhất trong nhận thức tạo đồng thuận xã hội.

1.3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTPBPL; thực hiện hòa giải ở cơ sở; tham gia xây dựng địa phương đạt chuẩn về tiếp cận pháp luật; phát hiện và nhân rộng các mô hình, hình thức TTPBPL có hiệu quả phù hợp với từng đối tượng, địa bàn dân cư; phát huy tinh thần, trách nhiệm tự học tập, tự tìm hiểu pháp luật của cán bộ, hội viên nông; nghiêm chỉnh thực hiện pháp luật và hương ước, quy ước tại thôn, tổ dân phố.

**2. Yêu cầu**

- Quán triệt đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về TTPBPL; gắn công tác TTPBPL với các nhiệm vụ trọng tâm của Hội năm 2025.

2.2. Bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp chặt chẽ các ngành liên quan trong việc thực hiện công tác TTPBPL và vận động hội viên nông dân chấp hành pháp luật tại cộng đồng dân cư.

2.3. Chọn nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; tổ chức, triển khai có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, tiết kiệm, hiệu quả; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác phổ biến pháp luật và hòa giải ở cơ sở và

phối hợp đánh giá, công nhận, xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

## **II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI**

### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

1.1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời các quy định mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước được dư luận xã hội quan tâm; thông tin, phổ biến các quy định pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường; phòng, chống bão, lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh (nếu có) nhằm định hướng dư luận xã hội; các nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật tập trung vào các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội Khóa XV thông qua tại các kỳ họp; việc tái khởi động lại Dự án Điện hạt nhân Ninh Thuận và các văn bản pháp luật theo chuyên ngành, lĩnh vực, nhằm phục vụ công tác thực thi pháp luật.

1.2. Chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và hội viên nông dân theo chức năng, nhiệm vụ của Hội Nông dân tỉnh.

1.3. Tổ chức thực hiện sinh hoạt Ngày Pháp luật theo Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 02/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam (09/11) tại địa phương bằng hình thức phù hợp.

1.4. Tiếp tục phối hợp tổ chức thực hiện các Đề án về PBGDPL: “Tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và hội viên nông dân” về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; về quyền con người ở Việt Nam”; “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”; “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”.

1.5. Thường xuyên phối hợp củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng nguồn lực, báo cáo viên pháp luật cấp huyện; lực lượng tuyên truyền viên cấp xã đáp ứng yêu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

- Tổ chức được các hội nghị phổ biến, quán triệt, tập huấn; phát hành các tài liệu bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin, bài, phóng sự về các nội dung có liên quan; lồng ghép hoạt động công tác Hội.

### **2. Về công tác hòa giải ở cơ sở**

2.1. Các cấp Hội phối hợp với các cơ quan chức năng cùng cấp tiếp tục củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải, nâng cao chất lượng, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Phối hợp xây dựng kế hoạch, báo cáo và tổ chức được các hội nghị phổ biến, quán triệt, tập huấn; phát hành được các tài liệu bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ.

2.2. Thực hiện có hiệu quả các hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, gắn với nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030”, gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Phối hợp củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, chú trọng thu hút lực lượng công an, bộ đội biên phòng, cán bộ, công chức đã công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở. Phối hợp tổ chức bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên; đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở gắn với phong trào thi đua ở địa phương.

2.3. Các cấp Hội phối hợp với các cơ quan chức năng nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường theo dõi, kiểm tra, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ; các phương tiện truyền thông đưa tin, bài, phóng sự về các nội dung có liên quan; các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ; các đề xuất kiến nghị.

2.4. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền cùng cấp tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở.

2.5. Tập hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành để kiến nghị sửa đổi.

### **3. Phối hợp đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

3.1. Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện, thành phố cử đại diện tham gia Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cùng cấp.

3.2. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nội dung của tiêu chí tiếp cận pháp luật trong các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3.3. Các cấp Hội tiếp tục tích cực tham gia thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, vận động Nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các phong trào thi đua yêu nước do Hội chủ trì và phát động.

3.4. Tiếp tục phối hợp thực hiện hiệu quả công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng

Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho hội viên nông dân; tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật; tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của hội viên nông dân; củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Hội Nông dân, các tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Phối hợp tổ chức các hội nghị phổ biến, tập huấn; tài liệu tập huấn nghiệp vụ được phát hành; các phương tiện truyền thông đưa tin, bài, phóng sự về các nội dung có liên quan.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục, pháp luật xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Giao Ban Xây dựng hội phối hợp Văn phòng tham mưu giúp Thường trực Hội Nông dân tỉnh; thành viên HĐPBGDPL tỉnh theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo triển khai, thực hiện kế hoạch này.

- Giao Ban Xây dựng hội tổ chức tuyên truyền trên WebSite về hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của các cấp Hội trong tỉnh.

- Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thành phố căn cứ kế hoạch này lựa chọn nội dung tuyên truyền, phổ biến phù hợp với tình hình thực tế địa phương, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện: định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kèm bảng tổng hợp có số liệu (02 biểu mẫu) báo cáo 6 tháng đầu năm gửi trước ngày **15/5**, báo cáo tổng kết năm trước ngày 10/11/2025 về Hội Nông dân tỉnh (qua Ban Xây dựng hội) để tổng hợp .

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Sở Tư pháp tỉnh (Hội đồng PBGDPL);
- TT tỉnh Hội;
- HND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, BXD Hội.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Hùng**

